

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Đơn vị tính: VND

STT	Khoản mục	Số đầu năm	Số cuối năm	% tăng/ giảm
1	Nợ ngắn hạn	173.206.035.590	106.914.923.805	(38,27%)
2	Nợ dài hạn	3.786.139.558	1.221.091.709	(67,75%)
	Tổng cộng	176.992.175.148	108.136.015.514	(38,90%)

- Tình hình vay nợ hiện tại:

Đơn vị tính: VND

STT	Khoản mục	Số đầu năm	Số cuối năm	% tăng/ giảm
1	Vay và nợ ngắn hạn	60.423.178.858	46.870.478.679	(22,43%)
2	Vay và nợ dài hạn	3.505.967.405	1.221.091.709	(65,17%)
	Tổng cộng	63.929.146.263	48.091.570.388	(24,77%)

3. Những tiến bộ Công ty đạt được trong năm:

- Trong năm qua Công ty hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý, củng cố sắp xếp, ổn định tổ chức và cân đối bổ sung lực lượng cán bộ công nhân viên cho các bộ phận, nâng cao chế độ và trách nhiệm của cán bộ quản lý. Tăng cường công tác quản lý, giám sát đối với các phòng ban và các đơn vị sản xuất nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn đồng thời phát huy được lợi thế cạnh tranh về công nghệ và nguồn nhân lực của Công ty.

- Cơ cấu lại ngành nghề sản xuất kinh doanh, tập chung vào các sản phẩm chiến lược là thế mạnh của Công ty như: cấu kiện bê tông đúc sẵn, bê tông thương phẩm... Với định hướng trên năm qua Công ty đã vận hành bộ máy tổ chức quản lý một cách nhịp nhàng hơn, do đó mà năng suất lao động được nâng cao, năng lực máy móc thiết bị, mặt bằng sản xuất được khai thác triệt để góp phần không nhỏ vào việc tăng trưởng và phát triển của Công ty.

- Tiếp tục phát huy thế mạnh của sản phẩm bê tông đúc sẵn là chất lượng đảm bảo, vượt khẩu độ lớn, giá thành hạ, thời gian thi công ngắn đó là những ưu điểm vượt trội so với biện pháp thi công truyền thống. Sản phẩm bê tông đúc sẵn đã khẳng định được thương hiệu và có uy tín trên thị trường.

4. Kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh năm 2013:

- Năm 2013, nhận thức nền kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, các kênh huy động vốn sẽ tiếp tục bị hạn chế đặc biệt là lĩnh vực bất động sản và chúng

khoán. Hội đồng quản trị Công ty đã đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/03/2013, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2012	Kế hoạch năm 2013	Tăng trưởng (%)	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	237.159.245.350	115.549.000.000	48,72%	
2	Lợi nhuận trước thuế	12.394.727.560	4.622.000.000	37,29%	
3	Thuế TNDN	3.098.681.890	1.155.500.000	37,29%	
4	Lợi nhuận sau thuế	9.296.045.670	3.466.500.000	37,29%	
5	Cổ tức	15%	10%	66,67%	

IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Sau 9 năm đi vào hoạt động, Công ty đã có những bước tiến quan trọng, góp phần khẳng định thương hiệu Bê tông Xuân Mai trong ngành xây dựng. Công ty đã tiến hành xây dựng mô hình cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn và chuyên nghiệp, nâng cấp cơ sở vật chất.

Năm 2012 là một năm nền kinh tế có nhiều khó khăn. Tình hình tài chính của Công ty đã gặp nhiều áp lực như phải trả nợ ngân hàng, khách hàng và thực hiện đầu tư các dự án của Công ty. Trước tình hình này, Công ty triển khai quyết liệt công tác thu hồi công nợ để đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về công tác sản xuất công nghiệp và xây lắp các sản phẩm của Công ty làm ra đều đảm bảo về chất lượng và tiến độ của các công trình. Đặc biệt các công trình của chủ đầu tư nước ngoài có yêu cầu cao hơn về kỹ thuật cũng như chất lượng sản phẩm Công ty đều có sự sắp xếp và chỉ đạo sản xuất hợp lý đã hoàn thành được khối lượng cũng như chất lượng công trình, được chủ đầu tư đánh giá cao.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:

Trong năm 2012 Ban điều hành Công ty đã rất nỗ lực trong việc điều hành các hoạt động của Công ty, hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty đề ra:

- Ban điều hành đã đoàn kết thống nhất, chủ động triển khai, thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của Công ty, hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch trong năm ở tất cả các chỉ tiêu, khẳng định vị thế vững chắc và phát triển của Công ty trong cơ chế thị trường.

- Chiến lược phát triển thị trường của Công ty được phát huy, công tác chỉ đạo thi công thể hiện tính quyết liệt, đảm bảo tiến độ, chất lượng ở hầu hết các công trình, dự án.

- Mặc dù kinh tế thế giới và kinh tế trong nước trong những năm qua có nhiều biến động, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế tài chính của các doanh nghiệp nhưng Ban điều hành đã chủ động liên hệ với các ngân hàng, tích cực tìm kiếm nguồn vốn phục vụ kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Cải thiện điều kiện làm việc, nơi ăn chốn ở của người lao động trên các công trình.
- Thực hiện tốt công tác đầu tư, đặc biệt là đầu tư chiều sâu thiết bị.

3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị:

Tiếp tục thực hiện nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ mới, coi đó là một trong những giải pháp trọng yếu giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo lợi thế để thâm nhập thị trường xây dựng và bất động sản, khẳng định vị thế thương hiệu của doanh nghiệp.

Quan tâm đặc biệt đến công tác phát triển nguồn nhân lực trên cơ sở đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực hiện có của Công ty, tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi tham quan học tập những mô hình sản xuất kinh doanh đang phát triển ở trong và ngoài nước để có đội ngũ cán bộ kế cận công tác quản trị và quản lý doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ cán bộ nhân viên như kế hoạch đề ra.

Quan tâm đến đời sống của người lao động về các vấn đề như sau: Lương, thưởng, chế độ chăm sóc sức khỏe...

Thực hiện tốt các quyền lợi của cổ đông như: Trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông tiếp nhận thông tin và có các ý kiến đóng góp, xây dựng Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên với các thông tin chủ yếu như sau:

1.1. Ông Trần Trọng Diên - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 1.420.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 35,51% vốn điều lệ.
Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 20.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,51% vốn điều lệ.

- Cổ phần đại diện sở hữu của Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai: 1.400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 35,00% vốn điều lệ.

- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 1.420.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 35,51% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

1.2. Ông Nguyễn Tranh - Ủy viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 88.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,21% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 88.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,21% vốn điều lệ.

- Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 88.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,21% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

1.3. Ông Đinh Viết Long - Ủy viên Hội đồng quản trị

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% vốn điều lệ.
Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

1.4. Ông Nguyễn Đức Thảo - Ủy viên Hội đồng quản trị

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% vốn điều lệ.
Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

1.5. Ông Trần Bình Hải - Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó giám đốc Công ty.

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 81.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,05% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 81.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,05% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 81.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,05% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm qua Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng quý để thảo luận tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư và chiến lược phát triển của Công ty, theo đó các thành viên Hội đồng quản trị đã phát huy năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ và sức mạnh tập thể để từ đó thông qua các Nghị quyết quan trọng. Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã cơ bản tạo được môi trường làm việc khá dân chủ, khoa học, phát huy năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ của từng thành viên và nhiều quyết sách của Hội đồng quản trị đã được ban hành kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế của Doanh nghiệp đã hỗ trợ tích cực Ban điều hành, điều hành chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tạo dựng sự ổn định và phát triển của Công ty.

Trong năm 2012 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức thành công 06 cuộc họp, đã thảo luận và đưa ra các quyết sách cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung
1	32NQ/XMĐT-HĐQT	08/02/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011; - Thông qua kế hoạch năm 2012 và phương hướng sản xuất kinh doanh trong thời gian tới; - Thông qua chủ chương đầu tư mở đá vôi thôn Lục Liêu, xã Thanh Phát, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; - Thông qua thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.
2	35NQ/XMĐT-HĐQT	29/2/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua thời gian, chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức năm 2011 và dự kiến tỷ lệ trả cổ tức năm 2012; - Thông qua dự kiến mức trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2012; - Thông qua phương án bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2008-2013.
3	45 NQ/XMĐT-HĐQT	21/6/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh sáu tháng đầu năm 2012; - Thông qua phương hướng sản xuất kinh doanh sáu tháng cuối năm 2012; - Thông qua kế hoạch quản lý tài chính; - Thông qua kế hoạch đầu tư dự án mở đá Tuyên Quang.

Stt	Số Nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung
4	56NQ/XMĐT - HĐQT	17/10/12	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2012; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV năm 2012; - Thông qua công tác tài chính; - Thông qua một số nội dung về đầu tư xây dựng dự án mỏ đá vôi thôn Lục Liêu, xã Thanh Phát, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.
5	58NQ/XMĐT - HĐQT	07/11/12	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2013; - Thông qua công tác tài chính; - Thống nhất chủ chương thành lập Công ty TNHH một thành viên tại Tuyên Quang trực thuộc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú;
6	70NQ/XMĐT - HĐQT	17/12/12	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Công ty TNHH một thành viên trực thuộc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú; - Cử người đại diện theo uỷ quyền và Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Đạo Tú Thanh Phát; - Bổ nhiệm Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Đạo Tú Thanh Phát; - Bổ nhiệm ông Phạm Quang Tuyền và bà Nguyễn Ngọc Phượng làm Kiểm soát viên Công ty TNHH một thành viên Đạo Tú Thanh Phát; - Hội đồng quản trị giao cho Ông Nguyễn Tranh - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Đạo Tú Thanh Phát có trách nhiệm làm thủ tục thành lập Công ty TNHH một thành viên Đạo Tú Thanh Phát và thông báo cho các đơn vị, cơ quan và các cá nhân có liên quan biết.

- Hội đồng quản trị có 02 thành viên đã có chứng chỉ qua đào tạo quản trị Công ty, cụ thể như sau:

✓ Ông Trần Trọng Diên

✓ Ông Nguyễn Tranh

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

2.1. Ông Vũ Ngọc Nho - Trưởng Ban kiểm soát

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 402.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,06% vốn điều lệ.
Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 2.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,06 % vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% vốn điều lệ.

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 402.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,06% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

2.2. Ông Đinh Quốc Tuấn - Thành viên Ban kiểm soát

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 54.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,35% vốn điều lệ.
Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 54.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,35% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 54.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,35% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

2.3. Ông Lê Khánh Vũ - Thành viên Ban kiểm soát

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 26.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,67% vốn điều lệ.
Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 26.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,67% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 26.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,67% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã tiến hành họp định kỳ để kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong quá trình quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ của Công ty; Giám sát việc thực thi Pháp luật của Công ty.

- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót trong hệ thống quản lý nội bộ, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

- Đại diện Ban kiểm soát tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, kiểm tra giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban giám đốc lập; kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của sai sót kế toán và ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính.

3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị	: 2.500.000 đồng/ người/ tháng.
- Thành viên Hội đồng quản trị	: 2.000.000 đồng/ người/ tháng.
- Trưởng Ban kiểm soát	: 2.000.000 đồng/ người/ tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát	: 1.000.000 đồng/ người/ tháng.

Thu nhập Ban giám đốc được hưởng:

* Ông Nguyễn Tranh - Giám đốc	: 298.421.566 đồng.
* Ông Trần Bình Hải - Phó giám đốc	: 218.305.773 đồng.
* Ông Nguyễn Hồng Tước - Phó giám đốc:	222.872.752 đồng.

VI - BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến của kiểm toán độc lập:

- Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc

cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (File kèm theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ *gkhd*



Handwritten signature
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thanh